TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **288**/2022/QĐST-DS	*Thành phố Huế, ngày 18 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 190/2022/TLST-DS ngày 15 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Trần Quang T, sinh năm 2003; địa chỉ: 01/70 đường M, phường G, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị đơn: Bà Hồ Thị Mỹ N, sinh năm 1975; Địa chỉ: Xóm 6, Thôn D, xã P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ và phương thức trả nợ:

Xác định tính đến ngày 10/11/2022, bà Hồ Thị Mỹ N còn nợ của anh Trần Quang T số tiền nợ gồm 399.000.000 đồng.

Bà Hồ Thị Mỹ N có nghĩa vụ trả toàn bộ số tiền 399.000.000 đồng cho anh Trần Quang T theo phương thức và thời hạn cụ thể như sau:

- Vào ngày 28 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 11/2022 cho đến tháng 6/2025, phải trả số tiền 12.000.000 đồng/tháng.

- Vào ngày 28/7/2025, phải trả số tiền còn lại gồm 15.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh tính từ ngày 11/11/2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Trường hợp bà Hồ Thị Mỹ N vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào thì anh Trần Quang T có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án buộc bà Hồ Thị Mỹ N phải trả toàn bộ số tiền còn lại và lãi suất chậm trả của số tiền còn phải thi hành án kể từ ngày anh Trần Quang T có đơn yêu cầu thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Gồm 19.950.000 đồng (399.000.000 đồng x 5%) x 50% = 9.975.000 đồng.

Các bên đương sự thoả thuận mỗi bên phải chịu một nửa án phí gồm: 9.975.000 đồng: 2 = 4.987.500 đồng. Anh Trần Quang T phải chịu 4.987.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm; Bà Hồ Thị Mỹ N phải chịu 4.987.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Trần Quang T đã nộp số tiền tạm ứng án phí 10.120.000 đồng theo biên lai thu số AA/2021/0004425 ngày 15/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế. Hoàn trả cho anh T 5.132.500 đồng.

3. Quyết định này được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Chi cục THADS TP Huế;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Huế